

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-ST

Ngày: 18-11- 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nông Thúy Chính

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Tuấn Phương.

ông Nguyễn Đức Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Vũ Hữu Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với:

* *Bị cáo:* Nguyễn Văn K, sinh ngày 15/10/1984, tại X, Thanh Hóa. Nơi cư trú: khu P, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết năm 2015) và bà Phạm Thị C; vợ là Trần Thị T và có 02 con; Tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo hiện đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh, có mặt.

* *Bị hại:* anh Phạm Khải S1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: khu Đ, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Mạc Văn H1, sinh năm 1987, vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Trần Đức V, sinh năm 1994, vắng mặt.

+ Anh Mạc Quốc T1, sinh năm 1989, vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn T2, sinh năm 1988, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn S2, sinh năm 1993, vắng mặt.

+ Anh Vũ Duy H1, sinh năm 1979, vắng mặt.

+ Chị Lưu Thị H2, sinh năm 1993, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1992, vắng mặt.

+ Chị Trần Thị T3, sinh năm 2001, vắng mặt.

+ Anh Đặng Văn T4, sinh năm 1990, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Trung N1, sinh năm 1998, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/6/2022, Nguyễn Văn K cùng Trần Đức V, Đặng Văn T4 và một số người bạn đến quán cà phê G7 thuộc khu Q, thị trấn Q, huyện H chơi, uống bia. Lúc này, trong quán có các anh Phạm Khải S1 (sinh năm 1987, trú tại khu Đ, thị trấn Q), Phạm Văn T2, Mạc Quốc T1, Vũ Duy H1, Nguyễn Văn S2, Phạm Văn K1, chị Trần Thị T3 và một số người khác ngồi ở bàn bên cạnh uống bia. Quá trình uống bia tại quán, T4 nhăm chị T3 (bạn gái của S2) là nhân viên phục vụ nên đã gọi bảo chị T3 mang thêm bia, sau đó S2 đến nói chuyện thì T4 xin lỗi hòa giải, K cũng đến xin lỗi mọi người trong bàn của S2.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, K cùng mọi người đi về, thấy vậy, K1, S1, T2 cũng đứng dậy đi theo ra ngoài cửa quán. Sau đó K1 dùng chân đạp làm T4 bị ngã, lúc này xảy ra cãi chửi nhau giữa T1, K1, T2, S1 với T4 và K. K1, T1, T2 cầm vỏ chai bia, cốc thủy tinh trong quán ném về phía K (không xác định được có trúng hay không), K chạy vào quầy phục vụ pha chế gần cửa quán lấy 04 con dao, loại dao gọt hoa quả cầm mỗi tay 01 dao và 02 dao dắt vào túi quần mục đích không cho ai đánh T4, K và những người cùng bàn, hai bên tiếp tục cãi chửi nhau. Sau đó K rút 02 con dao trong túi quần ra khu vực bờ kè cửa quán, khi anh H1 và anh Mạc Văn H1 (chủ quán) vào can ngăn, K hất tay H1 thì dao trượt qua tai trái H1 gây xây sát nhẹ, V cũng vào ôm can ngăn K thì vướng vào dao K cầm trên tay nên xây sát nhẹ ở khu vực cổ tay trái của V. Lúc này T1, T2, K1 tiếp tục nhặt vỏ chai bia (T1 còn nhặt nửa viên gạch) ném về phía K (không xác định được có trúng hay không), K bị rơi con dao ở tay trái, chỉ còn lại trên tay phải 01 con dao gọt hoa quả bằng kim loại dài 29cm, bản rộng 3,5cm, một lưỡi sắc, đầu dao tù, cán bằng gỗ dài 12,5cm. Sau đó, S1 cầm 01 chai bia xông vào xô sát với K, giữa S1 và K xảy ra giằng co, S1 trượt ngã làm K bị ngã theo, cả hai tiếp tục xô sát giằng co, K dùng tay phải cầm dao khua nhiều nhất hướng từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên cửa vào tay phải S1, ngoài ra còn khua trượt qua vùng bụng S1 gây thương tích. Thấy S1 bị thương tích, S2 bức tức nhặt vỏ chai bia và đĩa sứ ném về phía K (không xác định được có trúng hay không), T4 nhặt 01 thanh gỗ cầm trên tay nhưng không đánh ai. Sau đó mọi người can ngăn và đưa những người bị thương đi sơ cứu. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ: 04 con dao bằng kim loại; 03 vỏ chai bia và nhiều mảnh vỡ vỏ chai bia; 01 đĩa sứ màu trắng và nhiều mảnh sứ vỡ màu trắng; 01 thanh gỗ kích thước (100 x 4,5 x 3,5)cm; chất màu nâu nghi máu (đã tiến hành giám định là máu của anh S1 và K).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 560/22/TgT ngày 07/7/2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế Quảng Ninh kết luận thương tích của anh Phạm Khải S1: Sẹo vết thương 1/3 trên mặt trước ngoài cẳng tay phải, khuỷu tay phải kích thước (KT) (16 x 0,2)cm, tổn thương nhánh thần kinh quay; Sẹo vết thương 1/3 giữa mặt sau trong cẳng tay phải KT(04 x 0,2)cm; Sẹo vết thương mặt trong cổ tay phải KT(08 x 0,2)cm, vết thương bên của bó mạch trụ đã được khâu vi phẫu; Vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng quanh rốn bên phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%. Các vết thương do vật sắc tác động trực tiếp gây nên

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 561/22/TgT ngày 07/7/2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế Quảng Ninh kết luận thương tích của Nguyễn Văn K: Sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh phải KT(04 x 0,3)cm ; Sẹo vết

thương phần mềm vùng cằm bên phải KT(3,2 x 0,3)cm ; chấn thương vùng cổ, ngực, lưng, vai trái, cẳng tay trái hiện đã khỏi không để lại dấu vết thương tích bên ngoài và di chứng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 04%. Các vết thương do tác động với vật tày trực tiếp gây nên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận khi đi về thì thấy T4 (là cháu bị cáo) bị người ngồi cùng bàn với S1 đánh, một số người dùng vỏ chai bia ném nhau. Bị cáo đi đến quầy phục vụ gần cửa quán lấy dao mục đích không cho ai đánh T4 và những người cùng bàn bị cáo. Quá trình xô sát, giằng co với anh S1 bị cáo đã dùng tay phải cầm 01 con dao gọt hoa quả khua, cứa vào tay phải anh S1 gây thương tích. Bản thân bị cáo cũng bị thương tích ở vùng đầu nhưng không rõ do ai gây ra từ khi nào. Bị cáo nói lời sau cùng, rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại là anh Phạm Khải S1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt, quá trình điều tra anh S1 đều có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo K và nội dung vụ án, ngoài ra khai: khi anh S1 đi về thì thấy mọi người xô sát đánh nhau ở khu vực cửa quán cà phê G7, khi anh S1 cầm chai bia xông vào xô sát với K thì trượt ngã làm K ngã theo, anh S1 và K giằng co nhau thì con dao K cầm trên tay phải cứa vào tay phải anh S1 gây thương tích. Về vấn đề dân sự: quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh, anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về vấn đề hình sự: đề nghị Tòa án xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, tuy nhiên quá trình điều tra đều có lời khai phù hợp với lời khai bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến sự việc như đã nêu trên, ngoài ra:

Anh Mạc Văn H1, chị Lưu Thị H2 khai: K và S1 cùng bạn bè đến quán G7 chơi, uống bia, quá trình chơi ở quán thì xảy ra mâu thuẫn, khi ra về hai bên tiếp tục cãi chửi nhau, xông vào xô sát và dùng vỏ chai bia ném nhau, khi đó K đến quầy phục vụ lấy dao cầm trên tay, khi K và S1 giằng co nhau trước cửa quán thì dao khua, cứa vào tay S1 gây thương tích.

Các anh Phạm Văn T2, Mạc Quốc T1, Trần Đức V, Nguyễn Văn S2, Vũ Duy H1, Đặng Văn T4, Nguyễn Trung N1, các chị Trần Thị T3, Nguyễn Thị Thúy N khai: Các anh chị đều là bạn bè, đi cùng anh S1 và K đến quán cà phê G7 chơi và uống nước, uống bia. Quá trình ngồi chơi tại quán thì T4 (ngồi cùng bàn với K) nhằm tương chị T3 (ngồi cùng bàn S1) là nhân viên quán nên gọi mang bia phục vụ và xảy ra mâu thuẫn. Sau đó K và T4 đã sang bàn chị T3 xin lỗi, hòa giải. Khi ra về thì tiếp tục xảy ra cãi chửi nhau, K1 (ngồi cùng bàn S1) dùng chân đạp T4, hai bên xô sát dùng vỏ chai bia, đĩa sứ ném về phía nhau. K là người đi đến quầy phục vụ gần cửa quán lấy dao, quá trình K và S1 xô sát, giằng co thì K đã dùng dao khua, cứa vào tay của S1 gây thương tích.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKSHH ngày 20/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội: “Cố ý gây

thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K, từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng về tội: “*Cố ý gây thương tích*”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về xử lý vật chứng: dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 04 con dao bằng kim loại. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo, bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 560/22/TgT ngày 07/7/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Quảng Ninh, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo khẳng định, những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 22 giờ 30 ngày 10/6/2022, tại khu vực quán cà phê G7 thuộc khu Q, thị trấn Q, huyện H, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Nguyễn Văn K có hành vi dùng một con dao gọt hoa quả bằng kim loại xô xát, giằng co, cứa vào cẳng tay phải anh Phạm Khải S1 gây thương tích, tổn hại 22% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo: xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc xâm phạm đến thể chất, sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, là đối tượng được pháp luật bảo vệ;

[4] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố bị cáo là thương binh, bị nhiễm chất độc hóa học, quá trình công tác bị cáo đã 03 lần được Ban xây dựng nông thôn mới tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt đối với bị cáo: thấy rằng, mặc dù bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh Phạm Khải S1, nhưng xét đến nguyên nhân sâu xa của vụ án này cũng có một phần lỗi của bị hại khi đã chủ động sử dụng vỏ chai bia tấn công bị cáo trước, bản thân bị cáo cũng bị thương tích 4%. Mặt khác bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giám sát, giáo dục; có khả năng tự cải tạo, nên việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, căn cứ vào khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: đối với 04 con dao mà Chi cục thi hành án dân sự huyện H đang tạm giữ, trong đó có 01 con dao là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội là tài sản của anh Mạc Văn H1 (chủ quán quán cà phê G7), nhưng quá trình điều tra anh H1 không yêu cầu nhận lại số dao này. Thấy rằng 04 con dao này hiện không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trong vụ án này, đối với thương tích của anh Trần Đức V, anh Vũ Duy H1 khi can ngăn K bị vướng vào dao, xây xước nhẹ, anh V và anh H1 từ chối giám định và đề nghị không xử lý trách nhiệm hình sự đối với K.

Đối với Nguyễn Văn K bị thương tích 04%, quá trình điều tra không xác định được do ai gây ra, bị thương tích khi nào, bản thân K không đề nghị xử lý nên không đề cập.

Đối với Phạm Văn K1, Mạc Quốc T1, Phạm Văn T2, Phạm Khải S1 có hành vi tham gia xô sát đánh nhau, Công an huyện H đã xử lý hành chính. Nguyễn Văn S2 do thấy S1 bị đánh nên bức tức có hành vi ném vỏ chai bia, đĩa sứ nhưng không trúng ai, không tham gia đánh nhau từ đầu nên không đề cập xử lý hành chính.

Bị cáo và các đối tượng tham gia đánh nhau vào thời điểm đêm khuya, diễn ra trong thời gian ngắn, ở khu vực vắng người, ít dân cư, thời điểm quán vắng khách, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không đề cập xử lý về hành vi gây rối trật tự công cộng.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/11/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo Nguyễn Văn K cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 38/2022/HSST-LCĐKNCT và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 38 đều cùng ngày 28/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện H đối với Nguyễn Văn K.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch tiêu hủy 04 con dao bằng kim loại.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 04/CCTHADS ngày 28 tháng 10 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện H;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA huyện H;
- Cơ quan quản lý TG, TG CA huyện H;
- UBND TT Q, huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- Bị cáo; bị hại, người có QLNVLQ;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

Nông Thúy Chính